



wá wa

娃娃

Noun · baby

Example Sentences

zhè shì yí gè wá wa
这是一个娃娃。

This is a doll.

zhè ge jīng zhì de wá wa shì bó wù guǎn shōu cáng de yì shù pǐn
这个精致的娃娃是博物馆收藏的艺术品。

This exquisite doll is an artwork collected by the museum.

nǐ xiǎo shí hòu zuì xǐ huan de wá wa xiàn zài hái liú zhe ma
你小时候最喜欢的娃娃现在还留着吗？

Do you still keep the doll you liked most as a child?

Trace each character, then write the word on your own.

娃	娃	娃	娃	娃	娃	娃	娃	娃	娃	娃
娃										

娃	娃	娃	娃	娃	娃	娃	娃	娃	娃	娃
娃										